



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : Yes, No
EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM LAI VAN LAM
Last Middle First

Current Address 91/6A Ô3 An 3 Thudavut Dongke

Date of Birth 03-27-1947 Place of Birth My-Tho

Previous Occupation (before 1975) Captain & Police
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 08-26-75 To 04-20-1984

SPONSOR'S NAME: Lai - van - Sang
Name

Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI LIEU	1950	wife
LAI THI HONG THUY	1975	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên: Lai Văn Lân

- ☒ Card
- ☐ Thẻ hồ tuc, cam ƠN
- ☐ Giấy ra trại
- ☐ Cấp bằng, huy chương
- ☐ Hồ sơ đầy đủ (Thẻ đủ hồ sơ)
- ☒ Computer

- Các thủ khác :

- ☒ Mẫu D
 - ☐ ODP list
 - ☐ Labels
 - ☐ Folder
 - ☒ Hồ sơ cần xerox
 - ☒ Hồ sơ đã chuyển ODP
- ngày 10/14/86



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

Rất nguy hiểm
đến tams mạng

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LAI VAN LAM
Last Middle First

Current Address 91/6A, Ô3, Ấp, Thủ Đức, Sông Bé Province

Date of Birth 3-27-1947 Place of Birth My Tho City (South VN)

Names of Accompanying Relatives/Dependents

1/ Nguyen Thi Lien (wife)

2/ Lai Thi Hong Thuy (daughter)

3/ New borned child

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 8/26-75 To 4/90-84

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
<u>SANG VAN LAI</u>	<u>BROTHER</u>		
<u>NA</u>			

Form Completed By:

Sang Van Lai
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

PAGE 2

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): Lai van Lam
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1/ Nguyen Thi Lam	1950	wife
2/ Lai thi Hong Thuy	4-16-75	daughter
3/ unknown	1986	

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCHRẤT NGUY HIỂM ĐẾN
TANH MANG

NAME (TÊN TỬ NHÂN) : LAI VAN LAM
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 3 27 1947
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : M Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : X
 (Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 91/6A, Ô3, Ấp 3 Thủ dân một City
 (Địa chỉ tại VN) : Song Bé Province

POLITICAL PRISONER (Có là Tử binh tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không) :
 : If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 8/66 - 75 To (Đến) : 4/90 - 84

PLACE OF RE-EDUCATION : Vĩnh Phú (N. VN)
 CAMP (TRẠI TỬ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : Army officer (captain)

EDUCATION IN U.S. : none
 (DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Captain

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Police district chief Date (Năm) : 1975
 (Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : unknown No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 3
 (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN : 91/6A, Ô3, Ấp 3 Thủ dân một
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) : Song Bé Province

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Lai Van Lam
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Trờ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : yes No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Blood brother

NAME AND SIGNATURE : Lai Van Lai
 ADDRESS OF INFORMANT :
 Tên, Địa Chỉ, Chủ Ký, Điện thoại
 của người điền đơn này)

DATE : 9 12 86
 Month (thang) Day (ngày) Year (năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): Lai van Lam
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1) Nguyen thi Lien	1950	Wife
2) Lai thi Hong Thuy	4-16-75	daughter
3) New born child	1986	

ADDITIONAL INFORMATION:

BỘ NỘI VỤ
Thủ Đức
Trại
Số 214 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001/SLTG, ban hành theo công văn số 256, ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thủ hành án văn, quyết định tha số 497 ngày 25 tháng 3 năm 1984 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lai Văn Lắm Sinh năm 1947

Các tên gọi khác

Nơi sinh ~~Đài Loan - Mỹ Tho~~ MỸ THO

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 128/7 Ấp Chánh, Chánh Hiệp, Châu Thành, Sông Bé.

Can tội Đại úy trưởng chi CASG.

Bị bắt ngày 28-6-75 Án phạt TCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 128/7 Ấp Chánh, Chánh Hiệp, Châu Thành, Sông Bé.

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong thời gian học tập cải tạo đã có nhiều tiến bộ, chấp hành nội quy nghiêm, lao động và học tập tốt.

- Thời hạn quản chế: 12 tháng.
- Thời hạn đi đường: 03 ngày.
- Tiền đi đường đã cấp đủ.

Đương sự phải trình đi UBND Phường, xã: Nơi và cư trú.

Trước ngày 29 tháng 4 năm 1984

Lấn tay ngón trỏ phải

Của Lai Văn Lắm.

Danh bìn số

Lập tại



Họ tên, chữ ký

Người được cử

luhm5



Ngày 4 năm 1984

phó giám thị

phó

Trưởng Phòng, Kế Toán

Đặc nhận

Cho giữ tại trại của anh Lai Văn Sơn
sinh 1947, khi về cho đến Long An chứng
phủ cũng đi trình diện.

phủ cũng ngày 26/4/1964.
Kính Trưởng Long An phủ cũng.

Trần Văn



phản văn lập

92

83

BIRTH CERTIFICATE

Name lf the child : LAI VAN LAM
 Sex : Male
 Date of birth : March 27, 1947
 Place of birth : Provincial Hospital
 Father's name : Lai Van Buu
 Occupation : Lieutenant
 Address : My-Tho City
 Mother's name : Duong Thi Lai
 Occupation : Housewife
 Address : My-Tho City
 Marital Status : Legitimate-wife
 Name of declarer : Tran Thi Lich
 Age : 39 yrs old
 Occupation : Nurse
 Address : My-Tho City
 The Fisrt witness : Huynh Thi Tho
 Age : 41 yrs old
 Occupation : Nurse
 Address : My-Tho City
 The second witness : Nguyen Thi Sang
 Age : 54 yrs old
 Occupation : Nurse
 Address : My-Tho City

My-Tho City, March 27, 1947

DeclarerVital Statistic OfficerWitnesses

Signed: illegible

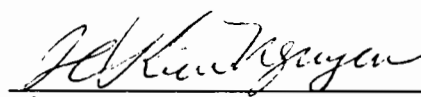
Signed: Cung

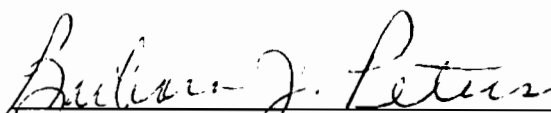
Signed: Tho
Sang

Certified true and correct translation True excerpt from original
 from the original document in Vietnamese. My-Tho City, April, 05, 1947
 Vital statistic Officer,
 (signed)

This is to certify that this translation
 is true, correct & made by me to the best
 of my knowledge & belief.

Subscribed and sworn to before me
 this 6th day of May 1985


 Kim Huong Nguyen 5/6/85


 Signature of Notary

BARBARA J. PETERS
 Notary Public, State of Texas
 My Commission Expires 4-30-89

Republic of Vietnam
Binh Duong Province
Chau Thanh County
Tan An Village

EXCERPT FROM MARRIAGE CERTIFICATE

No. (010)

Issued on March 01, 1973

Name of the husband	:	LAI VAN LAM
Date & place of birth	:	March 27, 1947, My Tho
Father's name	:	Lai Van Buu (deceased)
Mother's name	:	Duong Thi Lai (living)
Name of the wife	:	NGUYEN THI LIEU
Date & place of birth	:	1950, Tan An xa, Binh Duong
Father's name	:	Nguyen Van Hich (deceased)
Mother's name	:	Nguyen Thi Tam (living)
Date of Marriage	:	March 01, 1973

True excerpt from original

Certified true and correct

Tan-An-Xa, April 04, 1975

translation from original document in Vietnamese

Vital Statistic Member

Truong Van De
(signed & sealed)

This is to certify that this translation
is true, correct & made by me to the best
of my knowledge & belief.

Subscribed and sworn to before me
this 6th day of May 1985

Kim Huong Nguyen 5/6/85
Kim Huong Nguyen

Barbara J. Peters
Signature of Notary
BARBARA J. PETERS
Notary Public, State of Texas
My Commission Expires 4-30-85

Republic of Vietnam

Ministry of Judiciary

Office of Judiciary Southern Region

EXCERPT FROM THE RECORD OFFICE of
GENERAL RECONCILIATION BINH-DUONG

Date: April 08, 1964 The Court convened on
No. 449/ND April 08, 1964
Concerning the following civil matter:

DOCUMENT IN LIEU OF BIRTH CERTIFICATE

of NGUYEN THI LIEU

Present: Senior Judge: Dang Huu Thu
 Court Clerk : Dinh Cong Quan

The rule is made official according to the application of Nguyen Van Hich for his daughter's document in lieu of birth certificate that:

- Mr. Nguyen Van Hich and Mrs. Nguyen Thi Tam having their daughter named Nguyen Thi Lieu.
- NGUYEN THI LIEU (female) born in 1950, at Tan-An-Xa, Chau-Thanh county, Binh Duong province, is the daughter of Mr. Nguyen Van Hich and Mrs. Nguyen Thi Tam.

This document is issued to Nguyen Thi Lieu to be used as her birth certificate.

This Court Order is to be entered into the current birth register of Tan -An-Xa, Chau Tahn, Binh Duong; and on the margin of the last birth certificate of the year 1950.

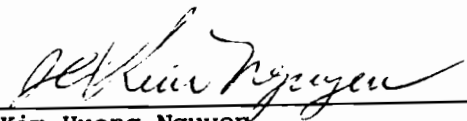
Signed: Dang Huu Thu Dinh Cong Quan
Registered at Phu Cuong, on April 13, 1964
Book-1 Page-54 No. 103/4

Certified true and correct translation
from the original document in Vietnamese

True excerpt from original
Binh Duong, June 12, 1968
Senior Court Clerk

(signed & sealed)

This is to certify that this translation
is true, correct & made by me to the best
of my knowledge & belief.

 5/6/85
Kim Huong Nguyen

Subscribed and sworn to before me
this 16th day of May 1985


Signature of Notary

BARBARA J PETERS
Notary Public, State of Texas
My Commission Expires 4-30-89

Socialist Republic of Vietnam

People Committee
Tan An village
Thu Dau Mot county
Song Be province

BIRTH CERTIFICATE

No. 336
Book # 1

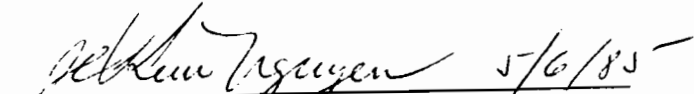
Name of the child : LAI THI HONG THUY Sex: Female
Date of birth : April 16, 1975
Place of birth : Binh Duong Hospital

Parents : Father Mother
Name : Lai Van Lam Nguyen Thi Lieu
Date of birth : 1947 1950
Origin : Kinh Kinh
Nationality : Vietnam Vietnam
Occupation : / Farmer
Address : / Area-3, Zone-3, Tan An
Name, Age, Address, Nguyen Thi lieu 1950 Area-3, Zone-3, Tan An
ID Card # of declarer : Thu Dau Mot county, Song Be province, Register# 1048

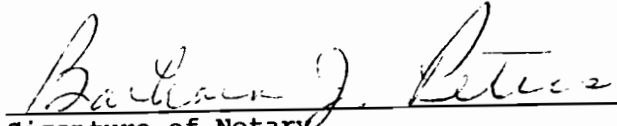
Registered on April 24, 1978
for People Committee of Tan An village, signed & sealed
(uncleared)

Certified true and correct translation
from the original document in Vietnamese.

This is to certify that this translation
is true, correct & made by me to the best
of my knowledge & belief.


Kim Huong Nguyen 5/6/85

Subscribed and sworn to before me
this 6th day of May 1985


Signature of Notary

BARRARA J. PETERS
Notary Public, State of Texas
My Commission Expires 4-30-87